

Số: 74/2022/QĐST-HNGĐ
Ngày: 30 - 8 - 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông Mạc Minh Quang - Thẩm phán
- *Thư ký phiên họp:* Ông Hoàng Hữu Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.
- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 233/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/8/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 256/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19/8/2022, giữa:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh 1981. Địa chỉ: Số 148 đường N, khu T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh **Đào Vũ P**, sinh 1970. Nơi ĐKKHKT: Cộng hòa liên bang Đức; Nơi cư trú hiện nay: Cộng hòa liên bang Đức.

- *Người được anh P ủy quyền giao nhận văn bản:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh 1981. Địa chỉ: Số 148 đường N, khu N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Chị H, anh P đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- *Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của chị H, anh P và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh P quen biết nhau thông qua người giới thiệu và tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện N vào ngày 01/11/2019. Sau khi kết hôn, anh P tiếp tục sang lao động và sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức từ đó cho đến nay chưa về Việt Nam, còn chị H sinh sống tại Việt Nam. Do vợ chồng sống xa cách nên tình cảm dần phai nhạt, quan

điểm bất đồng nên không tìm được tiếng nói chung, đã xảy ra mâu thuẫn và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, anh P không muốn quay về Việt Nam chung sống với chị H. Nay cả hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, đều làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để sớm ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản, vay nợ: Chị H, anh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí, án phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đào Vũ P. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị H hiện đang sinh sống tại Việt Nam, anh P hiện đang sinh sống, làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức đều viết đơn xin ly hôn. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và giấy ủy quyền của anh Đào Vũ P đều được xác nhận của Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức. Do vậy có căn cứ công nhận các văn bản trên là hợp pháp.

Chị H và anh P đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh P tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương ngày 01/11/2019. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau thời gian ngắn thì anh P tiếp tục đi sang sinh sống tại Cộng hòa liên bang Đức, chị H vẫn ở Việt Nam. Do vợ chồng sống mỗi người một nơi từ khi kết hôn cho đến nay nên tình cảm lạnh nhạt, không tìm được tiếng nói chung do bất đồng quan điểm, không thống nhất được cách tổ chức cuộc sống chung, anh P không muốn quay về Việt Nam sinh sống dẫn đến cả hai đều không quan tâm đến nhau. Nay chị H và anh P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài và đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng,

mục đích hôn nhân không đạt được, cần công nhận cho chị H và anh P được thuận tình ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Không có.

[4]. Về tài sản: Chị H và anh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đào Vũ P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản, vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0001352 ngày 08/8/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ lệ phí ly hôn.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND huyện Nam Sách, tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Mạc Minh Quang